

Số: 92/2023/QĐCNTTLH

Kim Bôi, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị: Bạch Thị Th và anh Vũ Đình Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị: Bạch Thị Th;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, ngày 13 tháng 6 năm 2023, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị: **Bạch Thị Th**, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1984

Nơi cư trú: Xóm Hồi Tr, xã H, huyện V, tỉnh Hòa Bình

+ Anh: **Vũ Đình Th**, sinh ngày 23 tháng 12 năm 1985

Nơi cư trú: Đường Trần Huy L, phường Tr, TP N, tỉnh Nam Định

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận, của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả Hòa giải, ngày 13 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận, của các bên tham gia hòa giải, được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, ngày 13 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bạch Thị Th và anh Vũ Đình Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Sau khi ly hôn anh Vũ Đình Th, trực tiếp nuôi con Vũ Đình Gia M, sinh ngày 19/4/2012 và Vũ Hải Y, sinh ngày 19/4/2014 chị Th phải cấp dưỡng

nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000 (Năm triệu) đồng, kể từ tháng 7 năm 2023 đến khi các con đủ 18 tuổi; chị Bạch Thị Th trực tiếp nuôi con Vũ Quỳnh A, sinh ngày 03/3/2019 chưa yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con; chị Th và anh Th có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở.

Khi có thay đổi, chị Bạch Thị Th và anh Vũ Đình Th, có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Chi cục THA Kim Bôi;
- **UBND nơi ĐKKH;**
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự